TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÓC MÔN** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 145/2022/HSST
Ngày: 11-8-2022

NHÂN D
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Quỳnh Trâm
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Nguyễn Văn Hồi
Bà Nguyễn Thị Kim Liên

- Thư ký phiên tòa: Bà Nội Thị Hảo, thư ký Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 97/2022/TLST-HS ngày 25 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 122/2022/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 6 năm 2022, quyết định hoãn phiên tòa số 115/2022/HSST-QĐ ngày 04 tháng 7 năm 2022, quyết định hoãn phiên tòa số 125/2022/HSST-QĐ ngày 26 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

Ng Đ; sinh năm 1985 tại tỉnh Tây Ninh; Địa chỉ thường trú: khu phố Ninh Lợi, phường Ninh Thạnh, Thành phố T, tỉnh T; Nơi ở: phòng trọ số 6, nhà không số, tổ 64, khu phố 5,phường T, Quận K, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: tài xế; Trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông T (chết) và bà D N; Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/4/2021 đến ngày 26/4/2021 được trả tự do, đến ngày 28/02/2022 bị bắt tạm giam, hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Hóc Môn cho đến nay (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo Đ: ông P A-luật sư thuộc đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Ng D, sinh năm: 1997; Địa chỉ: tổ 22, ấp 3, xã A, huyện C, tỉnh T (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 15 ngày 23/4/2021, tại trước nhà số 58/3C quốc lộ 1A, ấp Tiền Lân 1, xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn, Công an xã Bà Điểm phối hợp Trung đoàn Cảnh sát cơ động Tây Nam Bộ thuộc Bộ Công an phát hiện Ng Đ điều khiển xe máy biển số 60C2-009.15 chở Ng D có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng xe kiểm tra. Kết quả kiểm tra, phát hiện trong cốp xe 60C2-009.15 có 01 gói nylong bên trong có 01 đoạn ống nhựa hàn kín hai đầu chứa tinh thể màu trắng (gói 1), 01 gói nylong bên trong có 01 gói giấy có chứa chất bột màu xanh (gói 2), 01 cái khăn màu xanh dương, 01 cây tuvit bake, 01 chìa khóa 10 có đầu điếu, 02 khẩu trang y tế, 01 áo mưa vải dù, 01 hình thẻ 3x4 của Đ và số tiền 1.586.000 đồng, nghi vấn 02 gói nylon trên là ma túy nên Công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Đ tại phòng trọ số 6, nhà không số, tổ 64, khu phố 5,phường T, Quận K, Công an thu giữ thêm 01 gói nylon chứa tinh thể màu vàng trong hộc tủ thứ hai bên phải tại bàn trang điểm trong phòng (gói 3).

Tại bản kết luận giám định số 2734/KLGĐ-H ngày 29/4/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

+ Gói 1: tinh thể màu trắng được ký hiệu mẫu m1 cần giám định là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 0,8459g, loại Ketamine

+ Gói 2: bột màu xanh được ký hiệu mẫu m2 cần giám định là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 3,4790g, loại MDMA

+ Gói 3: tinh thể màu vàng được ký hiệu mẫu m3 cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,1653g, loại MDMA

Tại Cơ quan điều tra, mặc dù Đ không thừa nhận số ma túy bị thu giữ của mình. Tuy nhiên căn cứ vào biên bản phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, kết luận giám định, kết quả xác minh cùng các chứng cứ khác đã được điều tra, xác minh trong quá trình điều tra, thể hiện thời điểm bị bắt quả tang, Đ là người điều khiển xe máy, biển số 60C2-009.15 và căn phòng trọ trên thuộc quyền quản lý của Đ, vì vậy đủ cơ sở xác định Đ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Vật chứng thu giữ:

+ 03 gói niêm phong số 2734/21 (gói 1,2,3)

+ 01 cái khăn màu xanh dương, 01 tu vít bake, 01 chìa khóa 10 có đầu điếu, 02 khẩu trang y tế, 01 áo mưa vải dù, 01 hình thẻ 3x4, 01 điện thoại di động hiệu VIVO và số tiền 1.586.000 đồng tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam, là tài sản cá nhân của Đ.

+ 01 xe máy hiệu Yamaha Luvis, biển số 60C2-009.15, số khung 10AY-008598, số máy 44S1-008598. Đ khai mua của 01 người (không rõ lai lịch) với giá 8.000.000 đồng. Qua xác minh, xe thuộc sở hữu của bà Phan Thị Minh Hiền, đã bán cho người khác (không rõ lai lịch), Cơ quan điều tra đã đăng thông báo tìm chủ sở hữu.

+ 01 điện thoại di động hiệu Samsung là tài sản riêng của D

Bản cáo trạng số 110/CT-VKS-HS ngày 20/5/2022 của Viện kiểm sát nhân

dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Ng Đ về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: bị cáo Đ trình bày bị cáo Đ thừa nhận số ma túy thu giữ là trên xe của bị cáo Đ đang sử dụng và nhà trọ thuộc quyền quản lý của bị cáo Đ. Vì vậy, bị cáo Đ xin chịu trách nhiệm đối với số ma túy trên.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại phiên tòa, bị cáo Đ đã thừa nhận phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; Căn cứ vào biên bản phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, kết luận giám định, kết quả xác minh cùng các chứng cứ khác đã được điều tra, xác minh trong quá trình điều tra, thể hiện thời điểm bị bắt quả tang, Đ là người điều khiển xe máy, biển số 60C2-009.15 và căn phòng trọ trên thuộc quyền quản lý của Đ, vì vậy đủ cơ sở xác định Đ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Do đó, Viện kiểm sát giữ Ng quyết định truy tố đối với Ng Đ về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đ từ 02 (hai) năm đến 03 (ba) năm tù. Về xử lý vật chứng: tịch thu tiêu hủy 03 gói niêm phong số 2734/21 (gói 1,2,3). Trả lại cho bị cáo Đ 01 cái khăn màu xanh dương; 01 tu vít bake; 01 chìa khóa 10 có đầu điếu; 02 khẩu trang y tế; 01 áo mưa vải dù; 01 hình thẻ 3x4, 01 điện thoại di động hiệu VIVO và số tiền 1.586.000 đồng tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Trả lại cho D 01 điện thoại di động hiệu Samsung. Do không xác định được chủ sở hữu đối với xe gắn máy hiệu Yamaha Luvis, biển số 60C2-009.15, số khung 10AY-008598, số máy 44S1-008598 nên giao chi cục thi hành án dân sự huyện Hóc Môn xử lý theo quy định đối với tài sản vô chủ.

Tại phiên tòa, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị cáo Đ trình bày: Bị cáo Đ đã nhận trách nhiệm với số ma túy thu giữ trên xe của bị cáo Đ đang sử dụng và nhà trọ thuộc quyền quản lý của bị cáo Đ. Vì vậy, đề nghị Hồi đồng xét xử cho bị cáo Đ được hưởng tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo Đ.

Bị cáo Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Đ nói lời sau cùng là đã ăn năn về hành vi phạm tội và xin được hưởng giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hóc Môn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng,

người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Đ đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Căn cứ vào biên bản phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, kết luận giám định, kết quả xác minh cùng các chứng cứ khác đã được điều tra, xác minh trong quá trình điều tra, thể hiện:

- Xe máy biển số 60C2-009.15 là xe bị cáo Đ mua để sử dụng. Ngoài số ma túy bị thu giữ thì trong cốp xe còn để nhiều vật dụng cá nhân khác của bị cáo Đ; điều này cho thấy bị cáo Đ là người trực tiếp quản lý, sử dụng xe trên. Vì vậy, bị cáo Đ khai không biết số ma túy này là không có căn cứ. Vào thời điểm bị bắt quả tang thì bị cáo Đ là người đang điều khiển xe, vì vậy bị cáo Đ phải chịu trách nhiệm hình sự đối với số ma túy thu giữ trên xe.

- Phòng số 6 nhà không số, tổ 64, khu phố 5,phường T, Quận K, Thành phố Hồ Chí Minh. Vào thời điểm xảy ra vụ án, toàn bộ căn phòng thuộc quyền quản lý của bị cáo Đ. Vì vậy, bị cáo Đ phải chịu trách nhiệm với số ma túy thu giữ tại đây.

Hội đồng xét xử nhận thấy có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo Đ đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với khối lượng 0,8459g loại Ketamine và 3,4790g loại MDMA trong cốp xe gắn máy của bị cáo Đ và 0,1653g loại MDMA trong phòng trọ thuộc quyền quản lý của bị cáo Đ. Do đó, bị cáo Đ đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo Đ đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương và gây dư luận xấu trong nhân dân. Do đó, cần có một mức án nghiêm khắc đủ để giáo dục bị cáo Đ và phòng ngừa chung.

[3]

Về tình tiết tăng nặng: không

Về tình tiết giảm nhẹ: ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự

[4] Về xử lý vật chứng:

03 gói niêm phong số 2734/21 (gói 1,2,3), chi cục Thi hành án dân sự huyện Hóc Môn đang giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/5/2022. Do là chất cấm tàng trữ, lưu hành nên nên tịch thu tiêu hủy.

01 cái khăn màu xanh dương; 01 tu vít bake; 01 chìa khóa 10 có đầu điếu; 02 khẩu trang y tế; 01 áo mưa vải dù 01 hình thẻ 3x4, 01 điện thoại di động hiệu VIVO và số tiền 1.586.000 đồng tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam, chi cục Thi hành án dân sự huyện Hóc Môn đang giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/5/2022 Đây là tài sản cá nhân của bị cáo Đ nên trả lại cho bị cáo Đ

01 điện thoại di động hiệu Samsung, chi cục Thi hành án dân sự huyện Hóc Môn đang giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/5/2022. Đây là tài sản cá nhân của D nên trả lại cho D

01 xe máy hiệu Yamaha Luvis, biển số 60C2-009.15, số khung 10AY-008598, số máy 44S1-008598. Hiện Cơ quan điều tra Công an huyện Hóc Môn đang giữ. Giao chi cục thi hành án dân sự huyện Hóc Môn xử lý theo quy định đối với tài sản vô chủ.

[5] Về án phí: bị cáo Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Ng Đ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

- Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249, Điều 38, Bộ luật hình sự

Xử phạt bị cáo Ng Đ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày 28/02/2022 (bị cáo Ng Đ được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 23/4/2021 đến ngày 26/4/2021)

- Căn cứ khoản 1 Điều 329 Bộ luật hình sự

Tiếp tục tạm giam bị cáo Ng Đ 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

- Căn cứ điểm a, c khoản 2; điểm a khỏan 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

Tịch thu tiêu hủy 03 gói niêm phong số 2734/21 (gói 1,2,3), chi cục Thi hành án dân sự huyện Hóc Môn đang giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/5/2022.

Trả lại bị cáo Ng Đ 01 cái khăn màu xanh dương; 01 tu vít bake; 01 chìa khóa 10 có đầu điếu; 02 khẩu trang y tế; 01 áo mưa vải dù 01 hình thẻ 3x4, 01 điện thoại di động hiệu VIVO và số tiền 1.586.000 đồng tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam, chi cục Thi hành án dân sự huyện Hóc Môn đang giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/5/2022.

Trả lại ông Ng D 01 điện thoại di động hiệu Samsung, chi cục Thi hành án dân sự huyện Hóc Môn đang giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/5/2022.

Giao chi cục Thi hành án dân sự huyện Hóc Môn xử lý theo quy định đối với tài sản vô chủ 01 xe máy hiệu Yamaha Luvis, biển số 60C2-009.15, số khung 10AY-008598, số máy 44S1-008598 trong thời hạn 01 (một) năm kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật. Hiện Cơ quan điều tra Công an huyện Hóc Môn đang giữ. Nếu không có kết quả thì tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước.

- Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Bị cáo Ng Đ chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm ngàn) đồng. Thi hành tại chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án

hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

- Căn cứ Điều 331, Điều 332, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

***Nơi nhận*:**
- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- Sở tư pháp TP.HCM
- VKSND H.HM;
- Chi Cục THADS H.HM;
- Công an H.HM
- Bị cáo, những người tham gia tố tụng;
- Lưu: VP, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Ngọc Quỳnh Trâm

-